

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ;

Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Kinh tế;**

Chuyên ngành: **Quản trị kinh doanh**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN THU THỦY**

2. Ngày tháng năm sinh: **16/06/1975;** Nam Nữ ☒ ; Quốc tịch: **Việt Nam;**

Dân tộc: **Kinh;**

Tôn giáo: **Không**

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: **Cự Khối, Gia Lâm, thành phố Hà Nội**

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Căn hộ 2503, 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội**

6. Địa chỉ liên hệ: **Căn hộ 2503, 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội**

Điện thoại di động: **0975.285.696;** E-mail: **thuyntqtkd@neu.edu.vn**

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 9 năm 1996 đến tháng 3 năm 2014: Giảng viên, Đại học Kinh tế Quốc Dân
- Từ tháng 3 năm 2014 đến tháng 4 năm 2019: Phó Trưởng bộ môn Quản trị Kinh doanh Tổng hợp, khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc Dân
- Từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 4 năm 2024: Trưởng bộ môn Quản trị Kinh doanh Tổng hợp, khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc Dân
- Từ tháng 4 năm 2024: giảng viên khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc Dân
- ✓ Chức vụ hiện nay: **Không;**
- ✓ Chức vụ cao nhất đã qua: **Trưởng bộ môn**
- ✓ Chức danh: **Giảng viên chính, Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân**

- ✓ Cơ quan công tác hiện nay: Đại học Kinh tế Quốc dân
- ✓ Địa chỉ cơ quan: 207 Đường Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- ✓ Điện thoại cơ quan: 024.36.280.280
- ✓ Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: hiện đang công tác

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 31 tháng 08 năm 1996
 - ✓ Số văn bằng: 04292
 - ✓ Ngành: Tài chính
 - ✓ Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.
- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 15 tháng 5 năm 1999
 - ✓ Số văn bằng:
 - ✓ Ngành: Quản trị kinh doanh
 - ✓ Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Boise State University, Hoa Kỳ.
- Được cấp bằng Tiến sỹ ngày 22 tháng 5 năm 2015
 - ✓ Số văn bằng: 004645
 - ✓ Ngành: Quản trị kinh doanh
 - ✓ Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh Phó Giáo sư ngày ... tháng ... năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành: Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Các công trình nghiên cứu của ứng viên trong nhiều năm qua tập trung vào ba hướng nghiên cứu chính bao gồm: Khởi nghiệp kinh doanh; Hành vi người tiêu dùng và hành vi người lao động, Quản trị và phát triển hoạt động kinh doanh. Những định hướng nghiên cứu này thể hiện trong 48 công trình khoa học được công bố trên các tạp chí trong nước và quốc tế uy tín, các kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế có phản biện. Trong đó có 44 công trình ứng viên là tác giả chính, 17 bài đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/ Scopus. Các hướng nghiên cứu cụ thể gồm:

Hướng nghiên cứu thứ nhất: Khởi nghiệp kinh doanh

Đây là hướng nghiên cứu chủ đạo được thực hiện từ trước khi được công nhận tiến sĩ cho tới nay. Các nghiên cứu trong hướng này tìm hiểu về tiềm năng khởi nghiệp, sau này phát triển sang nghiên cứu về ý định và gần đây là hành vi khởi sự kinh doanh của các cá nhân. Các công trình khoa học đã công bố của ứng viên khai thác vai trò, tác động của các yếu tố thuộc môi trường bên ngoài (chính sách, hỗ trợ gia đình, tiếp cận tài chính), nhóm các yếu tố đặc điểm cá nhân (giới tính, kinh nghiệm, sáng tạo cá nhân, truyền thống

gia đình) và nhóm yếu tố giáo dục (ngoại khóa, chương trình học, ngành) và sự tương tác của các yếu tố này lẫn nhau khi trở thành các biến trung gian và điều tiết tác động tới dự định khởi nghiệp và hành vi khởi nghiệp của các cá nhân. Gần đây cập nhật xu hướng nghiên cứu cũng như thực tiễn về chuyển đổi số, một số công trình khai thác chủ đề khởi nghiệp kinh doanh số. Về mặt thực tiễn, các công trình khoa học theo hướng nghiên cứu này đã đưa ra các đề xuất nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khuyến khích các cá nhân và tăng cường thành lập doanh nghiệp mới để làm giàu cho bản thân và xã hội.

Kết quả nghiên cứu theo hướng thứ nhất được thể hiện trong các công trình sau đây:

+ **23 công trình khoa học** được công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế ISI/ scopus; kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế uy tín: [1][2][3][4][5][11][12][13][14][15][16][17][18][19][20][21][22][23][24][25][26][27][28] (mục 7)

+ **01 giáo trình** [1] là thành viên tham gia biên soạn; **01 sách chuyên khảo** và **01 sách tham khảo** [2][3] là chủ biên

+ **03 đề tài NCKH**: trong đó chủ nhiệm 02 đề tài cấp trường và 01 đề tài cấp Bộ số thứ tự [1][2][3] mục 6.

+ Hướng dẫn **01 nghiên cứu sinh** và **01 học viên cao học** đã bảo vệ thành công luận án/ luận văn thạc sĩ theo số thứ tự [1][3] mục 4.

Một số công trình khoa học tiêu biểu theo định hướng nghiên cứu này bao gồm:

1. **Nguyen Thu Thuy** (2020). "The Impact of Access to Finance and Environmental Factors on Entrepreneurial Intention: The Mediator Role of Entrepreneurial Behavioural Control", *Entrepreneurial Business and Economics Review Q1*, Số 8(2), trang 127-140.
2. **Nguyen Thu Thuy**, Nguyen Thi Phuong Linh, Phan Thi Thanh Hoa & Vu Anh Trong (2021). "Impact of Entrepreneurship Extracurricular Activities and Inspiration on Entrepreneurial Intention: Mediator and Moderator Effect", *Sage open*, ISSN 2158-2440 **Q1**, Số 11(3), trang 1-13.
3. **Nguyễn Thu Thủy** (2023), "Tác động của sáng tạo cá nhân với dự định và hành vi khởi nghiệp", *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*, ISSN 2615-9104, số 34(3), trang 73–86.
4. **Nguyen Thu Thuy & Do Ngoc Diep** (2023). "Teaching for creativity and entrepreneurial intentions: an empirical study", *Journal of Entrepreneurship in Emerging Economies*, ISSN: 2053-4604 **Q1**, Số 15 (4), trang 766-785.
5. **Nguyen Thu Thuy**, Dao Trang Thu, Tran Tram Bao, Nguyen Huong Thi Thu, Le Linh Thi Ngoc, Pham Nguyen Thi Thao (2024). "Fintech literacy impact digital entrepreneurial intentions: Mediator and Moderator Effect", *International Journal of Information Management Data Insights* ISSN: 2667-0968 **Q1**, Số 4(100222), trang 1-20.

- Hướng nghiên cứu thứ hai: Hành vi người tiêu dùng và hành vi người lao động

Dựa trên cùng nền tảng lý thuyết khoa học về tâm lý học hành vi, các nghiên cứu của ứng viên theo hướng này khám phá hành vi của cá nhân trong kinh doanh. Hướng nghiên cứu tập trung vào hai nhóm đối tượng quan trọng của kinh doanh: nhóm người tiêu dùng và nhóm người lao động. Thứ nhất, nghiên cứu về hành vi của người tiêu dùng tìm hiểu các lĩnh vực như tiêu dùng xanh; thực phẩm chức năng ngoại nhập; hành vi của người tiêu dùng trong thanh toán, mua hàng và sử dụng các ứng dụng thương mại điện tử. Thứ hai, nghiên cứu về hành vi của người lao động trong các doanh nghiệp khám phá về tác nhân môi trường, cá nhân và địa phương ảnh hưởng tới sự lựa chọn việc làm và nơi làm việc của người lao động, tới sự hài lòng của người lao động trong công việc và tính sáng tạo của người lao động.

Các nghiên cứu theo hướng thứ hai được thể hiện trong các công trình sau đây:

+ **14 công trình khoa học** được công bố trên các tạp chí khoa học quốc tế ISI/ scopus; kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế uy tín:

[29][30][31][32][33][34][35][36][37][38][39][40][41][42] (mục 7)

+ **01 đề tài NCKH** cấp trường (số thứ tự [4] mục 6)

+ Hướng dẫn **02 học viên cao học** đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ theo số thứ tự [2][4] (Mục 4). Hướng dẫn 01 nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải ba quốc gia cuộc thi nghiên cứu khoa học sinh viên.

Một số công trình khoa học tiêu biểu theo định hướng nghiên cứu này bao gồm:

1. **Nguyễn Thu Thủy** (2022). “Các nhân tố ảnh hưởng tới ý định mua thực phẩm chức năng ngoại nhập”, *Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế*, ISSN: 2615-9848, Số 146, trang 104-122.
2. **Nguyễn Thu Thủy**, (2023). “Tác động của ảnh hưởng đồng trang lứa tới hành vi tiêu dùng: vai trò của thành kiến quốc gia”, *Tạp chí Kinh tế phát triển*, ISSN 1859-0012, số 310 (2), trang 116-124.
3. **Nguyễn Thu Thủy**, Dinh Duc Minh, Dinh Minh Trang, Phan Thi Thanh Hoa (2024). “Impact of religiosity beliefs on green purchase intention: the role of environmental concern and environmental knowledge”, *International Journal of Religion and Spirituality in Society*, ISSN: 2154-8633 (Print) eISSN: 2154-8641 **Q2**, Số 15 (2) trang 1-22
4. **Nguyen Thu Thuy**, Thi Ngoc Hoai Tran, Thi Huyen My Do, Thi Khanh Linh Dinh, Thi Uyen Nhi Nguyen, Thi Phuong Linh Nguyen (2024). “Digital literacy, online security behaviors and E-payment intention”, *Journal of Open Innovation: Technology, Market, and Complexity*, ISSN/eISSN: 2199-8531 **Q1**, số 10 (2), trang 1-8.

5. **Nguyen Thu Thuy**, Nguyen Hong Tam, Anh Vu Nguyen, Phuong Thao Tran, Hong Nhung Mai, Thi Van Anh Pham (2025). “Consumers’ Vulnerability and E-commerce purchase behavior: A serial mediation model”, *Telematics and Informatics Reports*, eISSN: 2772- 5030, **Q1**, Số 18 (100215), trang 1-11.

- Hướng nghiên cứu thứ ba: Quản trị và phát triển hoạt động kinh doanh

Các nghiên cứu thuộc hướng này tập trung khai thác phân tích thực trạng hoạt động quản trị và sử dụng các công cụ quản trị trong các doanh nghiệp, tổ chức. Cụ thể như sử dụng phiếu điểm cân bằng, KPI và chỉ tiêu phi tài chính trong đánh giá hiệu quả kinh doanh; hoạt động quản trị chi phí, quản trị giám sát, kiểm soát và đầu tư trong doanh nghiệp, từ đó đưa ra các đề xuất nhằm hoàn thiện hoặc nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị cũng như phát triển kinh doanh của doanh nghiệp theo hướng kinh doanh bền vững. Thứ hai, phân tích và đề xuất các giải pháp để phát triển hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp thuộc các ngành nghề khác nhau như sản xuất, chế biến lúa gạo, gỗ, bất động sản du lịch, nông nghiệp.

Các nghiên cứu theo hướng thứ ba được thể hiện trong các công trình sau đây:

+ **11 công trình khoa học** được công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và quốc tế; kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế uy tín:

[6][7][8][9][10][43][44][45][46][47][48] (mục 7)

+ **04 giáo trình: trong đó 02 giáo trình** là chủ biên [5][7] ; **02 giáo trình** là thành viên tham gia biên soạn [4][6].

+ **04 đề tài NCKH các cấp** (thành viên tham gia **01** đề tài cấp Quốc gia [6], **01** đề tài cấp Bộ [5], **01** đề tài cấp Thành phố [8], **01** đề tài cấp Trường [7] (mục 6)

+ Hướng dẫn **01 học viên cao học** đã bảo vệ thành công luận án/ luận văn thạc sĩ theo số thứ tự [5] (Mục 4).

Một số công trình khoa học tiêu biểu theo định hướng nghiên cứu này bao gồm:

1. **Nguyễn Thu Thủy** (2016). “The sustainable development of Vietnam agriculture sector”, *Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Sustainable Production and Consumption (sản xuất và tiêu dùng bền vững)*, ISBN: 978-604-946-314-3, trang 212-222.
2. **Nguyễn Thu Thủy** (2017). “Encourage private investment for innovative agriculture development: assessment of policy in Vietnam”, *Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Innovation and Policy*, ISBN: 978-604-64-8974-0), trang 195-207.
3. **Nguyễn Thu Thủy** (2018). “Giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao ở các doanh nghiệp nông nghiệp Việt Nam”, *Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Business sustainability in the context of industry 4.0*, trang 419-427, ISBN: 978-604-65-3661-1.

4. Nguyễn Ngọc Huyền và **Nguyễn Thu Thủy** (chủ biên) (2022). “Giáo trình Quản trị chi phí kinh doanh”, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-188-5.
5. **Nguyễn Thu Thủy** và Nguyễn Thị Liên Hương (chủ biên) (2024). “Giáo trình Quản trị giám sát”, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-980-5.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính **01 nghiên cứu sinh** và **04 học viên cao học** bảo vệ thành công luận án/luận văn Thạc sỹ.
- Đã hoàn thành đề tài **8 đề tài KHCN** từ cấp Trường trở lên cụ thể:
 - ✓ Chủ nhiệm **01** đề tài KHCN cấp Bộ; **03** đề tài KHCN cấp Trường đã nghiệm thu
 - ✓ Thành viên **01** đề tài KHCN cấp Nhà nước; **01** đề tài KHCN cấp Bộ; **01** đề tài KHCN cấp Thành phố; **01** đề tài KHCN cấp Trường đã nghiệm thu
- Đã công bố **48 công trình khoa học**, trong đó **44** bài là **tác giả chính**. Cụ thể: **17** bài đăng tạp chí tạp chí quốc tế có uy tín ISI/Scopus, **19** bài đăng tạp chí trong nước, **10** bài đăng trên kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế; **02** bài đăng trên kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia.
- Số lượng sách phục vụ đào tạo đã xuất bản: **07 sách** thuộc nhà xuất bản có uy tín.
 - ✓ Chủ biên **02** Giáo trình; **01** sách Chuyên khảo; **01** sách Tham khảo;
 - ✓ Tham gia viết **03** Giáo trình

*** 05 công trình khoa học tiêu biểu**

1. **Nguyen Thu Thuy** (2020). “The Impact of Access to Finance and Environmental Factors on Entrepreneurial Intention: The Mediator Role of Entrepreneurial Behavioural Control”, *Entrepreneurial Business and Economics Review* Q1, Số 8(2), trang 127-140.
2. **Nguyen Thu Thuy**, Nguyen Thi Phuong Linh, Phan Thi Thanh Hoa & Vu Anh Trong (2021). “Impact of Entrepreneurship Extracurricular Activities and Inspiration on Entrepreneurial Intention: Mediator and Moderator Effect”, *Sage Open*, ISSN 2158-2440 SSCI Q1, Số 11(3), trang 1-13.
3. **Nguyễn Thu Thủy** (2023). “Tác động của sáng tạo cá nhân với dự định và hành vi khởi nghiệp”, *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*, ISSN 2615-9104, số 34(3), trang 73–86.
4. **Nguyen Thu Thuy**, Thi Ngoc Hoai Tran, Thi Huyen My Do, Thi Khanh Linh Dinh, Thi Uyen Nhi Nguyen, Tran Minh Khue Dang (2024). “Digital literacy, online security behaviors and e-payment intention”, *Journal of Open Innovation: Technology, Market, and Complexity*, ISSN 2199-8531 Q1, Số 10 (2) 100292, trang 1-8.

5. **Nguyễn Thu Thủy** và Nguyễn Thị Liên Hương (chủ biên) 2024. “Giáo trình Quản trị giám sát”, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-980-5.

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: hướng dẫn 01 nhóm sinh viên đạt giải 3 cấp Bộ (giải toàn quốc)

15. Khen thưởng

Năm/Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành
Danh hiệu thi đua		
2013-2014	Lao động tiên tiến Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1188/QĐ-ĐHKTQD ngày 10/10/2014 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2014-2015	Lao động tiên tiến Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 2266/QĐ-ĐHKTQD ngày 29/12/2015 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2019-2020	Lao động tiên tiến Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 2416/QĐ-ĐHKTQD ngày 4/11/2020 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2021-2022	Lao động tiên tiến Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1988/QĐ-ĐHKTQD ngày 14/9/2022 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2022-2023	Lao động tiên tiến Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 947/QĐ-ĐHKTQD ngày 25/8/2023 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2024	Lao động tiên tiến Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 102/QĐ-ĐHKTQD ngày 23/01/2025 của Giám đốc ĐHKQTĐ
Khen thưởng các cấp		
Cấp Bộ		
2017-2019	Bằng khen Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ từ năm học 2017 - 2019	Quyết định số 4713/QĐ-BGDĐT, ngày 9/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
Cấp trường		
2016-2017	Giấy khen Hiệu trưởng Trường ĐHKQTĐ về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	Quyết định số 2233/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/12/2017 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2017-2018	Giấy khen Hiệu trưởng Trường ĐHKQTĐ về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	Quyết định số 2132/QĐ-ĐHKTQD ngày 14/11/2018 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ

Năm/Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành
2018-2019	Giấy khen Hiệu trưởng Trường ĐHKQTĐ về hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	Quyết định số 2268/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 30/10/2019 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2021	Giấy khen Hiệu trưởng về thành tích hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học	Số 1669/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ
2024	Giấy khen Hiệu trưởng về thành tích hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học	Số 676/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Hiệu trưởng trường ĐHKQTĐ

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

1.1. Tiêu chuẩn của nhà giáo

Là một giảng viên Đại học, tôi đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định tại Điều 67, Luật Giáo dục ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019 như có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt; đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm; có kỹ năng tự cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ; đảm bảo sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.

Về phẩm chất, tư tưởng, đạo đức

Tôi luôn chấp hành tốt mọi đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như các quy định của Đại học và chính quyền địa phương nơi đang sinh sống. Tôi luôn gương mẫu trong các hoạt động nêu gương về phẩm chất đạo đức trong công việc, trong cuộc sống và luôn giữ đúng chuẩn mực với người học. Tôi luôn tận tâm với nghề, nhận được sự tin tưởng của đồng nghiệp và sự tôn trọng từ phía người học.

Về năng lực chuyên môn

Trong thời gian 23 năm là giảng viên Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi luôn cố gắng học hỏi, trau dồi kiến thức chuyên môn để nâng cao trình độ, thường xuyên chủ động tìm hiểu tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ và chuyên môn hiện đại.

Về sức khỏe

Tôi thường xuyên rèn luyện sức khỏe đảm bảo tốt các nhiệm vụ của nhà giáo.

1.2. Nhiệm vụ của nhà giáo

Là một giảng viên Đại học, tôi hoàn thành mọi nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định tại Điều 69, Luật Giáo dục ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2019. Cụ thể:



Về nhiệm vụ giảng dạy và đào tạo

Tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy các môn học được phân công cho sinh viên các hệ đại học và sau đại học với số giờ giảng vượt định mức. Trong quá trình giảng dạy tôi luôn có tinh thần cầu toàn không chỉ trong nội dung truyền tải tới người học mà cả phương pháp giảng dạy hiện đại, linh hoạt phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể nhằm đem đến cho người học lượng kiến thức phong phú, chuyên sâu, cập nhật, kỹ năng học tập tốt, thái độ hành vi chuyên nghiệp. Bên cạnh đó, tôi còn hỗ trợ sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, luận văn đồ án tốt nghiệp. Kết quả giảng dạy các học phần của tôi luôn đạt được đánh giá từ người học rất cao. Song song với giảng dạy các bậc, hệ đại học, cao học các lớp bằng tiếng Việt và tiếng Anh, tôi còn là thành viên hội đồng Khoa và tham gia xây dựng chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh. Vì vậy, trong nhiều năm giảng dạy và đào tạo, tôi luôn đảm bảo số giờ giảng, được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học

Tôi tích cực nghiên cứu khoa học với mục tiêu công bố các sản phẩm khoa học có chất lượng, ứng dụng vào thực tế, hỗ trợ công việc giảng dạy và đào tạo. Tính đến nay, tôi là chủ nhiệm của 4 đề tài và là thành viên 3 đề tài KHCN các cấp. Tôi đã công bố 48 công trình khoa học trên các tạp chí trong và ngoài nước, các kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia và quốc tế, trong đó có nhiều bài báo nằm trong danh mục ISI/ scopus. Tôi là chủ biên và tham gia viết 7 giáo trình và sách phục vụ đào tạo. Ngoài ra, tôi cũng tham gia trình bày tại các buổi sinh hoạt khoa học Bộ môn và hội thảo khoa học về các chủ đề thuộc hướng nghiên cứu của mình. Tôi tích cực tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, trong số đó, đã có nhiều nhóm đạt giải Nhất, Nhì, Ba cấp Trường, năm 2024 có 01 nhóm giải Ba cấp Bộ. Vì vậy, trong nhiều năm làm việc, tôi luôn đảm bảo vượt mức số giờ NCKH, nhận được nhiều Giấy khen của Hiệu trưởng về thành tích nổi bật trong NCKH và hướng dẫn sinh viên NCKH.

Vì vậy, trong nhiều năm giảng dạy và đào tạo, tôi luôn đảm bảo số giờ giảng, được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nhận được nhiều Giấy khen của Hiệu trưởng, Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở và Bằng khen Bộ trưởng.

Đánh giá chung: trong quá trình công tác 23 năm tại Đại học Kinh tế Quốc dân, tôi không ngừng rèn luyện, học tập, và trau dồi nhằm nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học để đáp ứng tốt hơn nữa các yêu cầu đổi mới của đất nước, của ngành và của Đại học Kinh tế Quốc dân. Tôi nhận thấy mình có đầy đủ các tiêu chuẩn của Nhà giáo, hoàn thành tốt nhiệm vụ của giảng viên đại học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 23 năm liên tục tham gia nhiệm vụ đào tạo tại Khoa Quản trị kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc dân.



TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn GD quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020			0	20	240	0	240/384/216
2	2020-2021			1	4	288	0	288/426,8/216
3	2021-2022			0	0	240	48	288/365/216
03 năm học cuối								
4	2022-2023	1		1	6	240	48	288/728,8/216
5	2023-2024			1	6	240	48	288/519,2/160
6	2024-2025			1	5	240	96	336/590,6/200

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☒ tại nước: Mỹ năm 1999 ☐

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy: Đại học Kinh tế Quốc dân, Việt Nam cho các chương trình hệ đại học:

✓ Quản trị điều hành thông minh bằng tiếng Anh

✓ Quản trị chất lượng và đổi mới bằng tiếng Anh

✓ Chương trình liên kết với Đại học Dongseo Hàn Quốc

d) Đối tượng khác ☐ ;

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- ✓ Chứng nhận trình bày tại Hội thảo khoa học quốc tế: International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business CIEMB 11/2019
- ✓ Chứng nhận trình bày tại Hội thảo khoa học quốc tế: Socio-Economic and Environmental Issues in Development (ICSEED 2025)

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Lê Thị Loan	X		X		2020-2023	Đại học Kinh tế Quốc Dân	Bằng số 000311 Cấp bằng ngày 9/12/2022
2	Nguyễn Minh Thúy		X	X		2019-2020	Đại học Kinh tế Quốc Dân	Bằng số 001064 Cấp bằng ngày 25/1/2021
3	Lê Xuân Toàn		X	X		2022-2023	Đại học Kinh tế Quốc Dân	Bằng số 003632 Cấp bằng ngày 9/2/2023
4	Trần Viết Thành		X	X		2023-2024	Đại học Kinh tế Quốc Dân	Bằng số 004181 Cấp bằng ngày 23/11/2023
5	Đặng Xuân Trường		X	X		2024-2025	Đại học Kinh tế Quốc Dân	Bằng số 000168 Cấp bằng ngày 31/12/2024

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
Hướng nghiên cứu thứ nhất về Khởi nghiệp kinh doanh							
1	Giáo trình Khởi sự kinh doanh	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-4983-71-4 tái bản năm 2024	9	Tham gia	Chương 2 trang 89-164	Đại học Kinh tế Quốc dân

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
II							
Sau khi được công nhận TS							
<i>Hướng nghiên cứu thứ nhất về Khởi nghiệp kinh doanh</i>							
2	Khởi nghiệp ở sinh viên đại học	CK	NXB lao động xã hội ISBN 978-604-65-5262-8 năm 2020	1	Chủ biên	Toàn bộ quyển sách trang 1-201	Đại học Kinh tế Quốc dân
3	Hoạt động ngoại khóa và khởi nghiệp ở sinh viên đại học	TK	NXB Dân trí 2024 ISBN: 978-604-40-3560-4 năm 2024	11	Chủ biên	Trang 95-160	Đại học Kinh tế Quốc dân
<i>Hướng nghiên cứu thứ ba về Quản trị và phát triển hoạt động kinh doanh</i>							
4	Giáo trình Kiểm soát	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-331-5 năm 2018	10	Tham gia	Chương 3, trang 121-187	Đại học Kinh tế Quốc dân
5	Giáo trình quản trị chi phí kinh doanh	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-188-5 năm 2022	4	Đồng chủ biên	Chương 2,7,8,9,10, trang 47-84; và trang 327-580	Đại học Kinh tế Quốc dân
6	Giáo trình Quản trị kinh doanh (tập 2)	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-331-5 năm 2023	8	Tham gia	Chương 4, 10; trang 225-293; và trang 593-635	Đại học Kinh tế Quốc dân
7	Giáo trình quản trị giám sát	GT	NXB Đại học Kinh tế Quốc dân ISBN 978-604-330-980-5 năm 2024	3	Đồng chủ biên	Chương 6,8,9,11, một phần chương 7, trang 231-398; và trang 424-470	Đại học Kinh tế Quốc dân

Trong đó: 01 sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: [2]



6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Trách nhiệm	Mã số, cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Văn bản nghiệm thu, xếp loại kết quả
I	Trước khi được công nhận TS					
II	Sau khi được công nhận TS					
Hướng nghiên cứu thứ nhất: khởi nghiệp kinh doanh						
1	Impact of higher education on student entrepreneurship intention in National Economics University (Tác động của đào tạo đại học tới dự định khởi sự của sinh viên ở trường đại học Kinh tế quốc dân).	Chủ nhiệm	KTQD/E 2015.44 Đề tài cấp cơ sở	Số 898/QĐ-ĐHKTQD ngày 10/6/2015	4/2015-4/2016	Số 937/QĐ-ĐHKTQD 27/5/2016 Xếp loại: tốt
2	Impact of environment factors to entrepreneurship intention- testing the mediator role of perceived behavioural control. (Tác động của các yếu tố môi trường tới dự định khởi sự kinh doanh - kiểm định vai trò trung gian của khả năng kiểm soát hành vi).	Chủ nhiệm	KTQD/E 2020.04 Đề tài cấp cơ sở	Số 281/QĐ-ĐHKTQD ngày 17/2/2020	1/2020-12/2020	Số 2602/QĐ-ĐHKTQD 18/11/2020 Xếp loại: Đạt
3	Tác động của hoạt động ngoại khóa tới hoạt động khởi nghiệp ở sinh viên đại học.	Chủ nhiệm	B2022-KHA-01 Đề tài cấp Bộ	Số 271/QĐ-ĐHKTQD ngày 28/2/2022	01/2022-12/2023	Số 3149/QĐ-BGĐT ngày 25/10/2024 Xếp loại: Đạt
Hướng nghiên cứu thứ hai: Hành vi người tiêu dùng và hành vi người lao động						
4	Determinants of students' decision to return hometown to work (case of National Economics University) Nhân tố tác động tới quyết định về quê hương làm việc của sinh viên sau tốt nghiệp (Nghiên cứu tại trường Đại học Kinh tế Quốc Dân).	Chủ nhiệm	KTQD/E 2018.09 Đề tài cấp cơ sở	Số 89/QĐ-ĐHKTQD ngày 25/01/2018	1/2018-12/2018	Số 1047/QĐ-ĐHKTQD 22/5/2019 Xếp loại: xuất sắc

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	Trách nhiệm	Mã số, cấp quản lý	Quyết định giao nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Văn bản nghiệm thu, xếp loại kết quả
<i>Hướng nghiên cứu thứ ba: Quản trị và phát triển hoạt động kinh doanh</i>						
5	Biên soạn các tài liệu, cẩm nang tích hợp các FTA theo chiều dọc về từng ngành, từng lĩnh vực cụ thể ((Hợp phần I,II,III)	Thành viên	Đề tài cấp Bộ	Số 5004/QĐ-BCT ngày 22/12/2016	12/2016-5/2017	Số 3514/QĐ-BCT ngày 12/9/2017 Xếp loại xuất sắc
6	Tập huấn, hỗ trợ áp dụng thí điểm công cụ triển khai chiến lược (BSC) và hệ thống đánh giá kết quả doanh nghiệp (KPI) cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp: Dệt may, Da giày, Nhựa, Hóa chất, Cơ khí, Điện tử - Tin học.	Thành viên	09.18/HĐ - KHCN/N SCL Đề tài cấp quốc gia	Số 90/QĐ-ĐHKTQD ngày 25/01/2018	1/2018-10/2020	3600/QĐ-BCT ngày 31/12/2020 Xếp loại: xuất sắc
7	Tác động của các nhân tố cấu thành hệ thống kiểm soát nội bộ đến hiệu quả kiểm soát nội bộ trong các công ty cổ phần Việt Nam.	Thành viên	KTQD/V 2020.40 Đề tài cấp cơ sở	Số 1604/QĐ-ĐHKTQD ngày 31/7/2020	7/2020-7/2021	Số 1363/QĐ-ĐHKTQD ngày 26/7/2021 Xếp loại: Đạt
8	Nghiên cứu tác động của dự án Khu Công nghệ cao Hòa Lạc và Đại học Quốc gia Hà Nội đến kinh tế - xã hội khu vực lân cận, đề xuất giải pháp phát triển bền vững.	Thành viên	01X-10/03-2021-2 Đề tài cấp Tỉnh	Số 1716/QĐ-ĐHKTQD ngày 04/10/2021	7/2021-6/2022	Số 684/QĐ-SKHCN ngày 23/9/2022 Xếp loại: Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
	<i>Hướng nghiên cứu thứ nhất: Khởi nghiệp kinh doanh</i>							
A.2	<i>Tạp chí khoa học trong nước</i>							
1	Khởi sự kinh doanh: các mô hình lý thuyết và định hướng nghiên cứu tương lai	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 181 (II) Trang 119-123	7/2012

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
2	Thúc đẩy tiềm năng khởi sự kinh doanh của sinh viên qua đào tạo ở bậc đại học	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 193 (II) Trang 108-114	7/2013
3	Khởi nghiệp ở sinh viên đại học: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam.	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế dự báo ISSN 0866-7120			Số 24 Trang: 97-99	12/2013
4	Tiềm năng khởi sự kinh doanh của sinh viên các trường kỹ thuật ở Việt Nam.	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 201(II) Trang 141-149	3/2014
5	Các nhân tố tác động tới tiềm năng khởi sự kinh doanh của sinh viên đại học	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 205 (II) Trang 75-83	7/2014
Hướng nghiên cứu thứ ba: Quản trị và phát triển hoạt động kinh doanh								
A.2 Tạp chí khoa học trong nước								
6	Việt Nam gia nhập WTO- cơ hội và thách thức với ngành lúa gạo	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số đặc san khoa QTKD Trang 16-17	10/2006
7	Sự tham gia của ngành công nghiệp chế biến gỗ vào chuỗi giá trị toàn cầu	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 15 (II) Trang 56-58	7/2009

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
8	Sử dụng phiếu điểm cân bằng vượt qua khủng hoảng	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 154 (II) Trang 70-74	4/2010
9	Các chỉ tiêu phi tài chính trong đo lường đánh giá kết quả kinh doanh	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế và dự báo ISSN 0866-7120			Số 476 Trang 42-43	6/2010
A.4 Hội thảo khoa học quốc gia								
10	Phát triển ngành kinh doanh timeshare bất động sản nghỉ dưỡng ở Việt Nam	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: “Kinh doanh bất động sản- cơ hội và thách thức trong bối cảnh thị trường có dấu hiệu phục hồi”. Nhà xuất bản DHKTQD ISBN: 978-604-927-854-9			Trang 381 -388	2/2014
II Sau khi công nhận tiến sĩ								
Hướng nghiên cứu thứ nhất: Khởi nghiệp kinh doanh								
B.1 Tạp chí khoa học quốc tế ISI/Scopus								
11	The impact of access to finance and environmental factors on entrepreneurial intention: the mediator role of entrepreneurial behavioural control	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Entrepreneurial Business and Economics Review eISSN 2353-8821; ISSN: 2353-883X	ESCI Scopus Q1 SJR 0.646 H-Index 30	83	Số 8(2) trang 127-140 https://doi.org/10.15678/EBER.2020.080207	6/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
12	Impact of entrepreneurship extracurricular activities and inspiration on entrepreneurial intention: Mediator and moderator effect	4	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	SAGE Open ISSN 2158-2440	SSCI Scopus Q1 (IF: 2.3) SJR 0.514 H-Index 74	57	Số 11(3) trang 1-13 https://doi.org/10.1177/21582440211032174	9/2021
13	Impact of creativity on student entrepreneurial intention	3	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	International Journal of Innovation e-ISSN: 2318-9975	ESCI Scopus Q4 SJR 0.122 H-Index 3	19	Số 9(3) trang 646-663 https://doi.org/10.5585/iji.v9i3.19659	12/2021
14	Teaching for creativity and entrepreneurial intentions: an empirical study	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Journal of Entrepreneurship in Emerging Economies ISSN: 2053-4604	ESCI Scopus: Q1 (IF 3.6). SJR 0.866 H-Index 41	12	số 15 (4) trang 766-785 https://doi.org/10.1108/JEEE-05-2021-0185	7/2023
15	Fintech literacy impact digital entrepreneurial intentions: Mediator and Moderator Effect	6	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	International Journal of Information Management Data Insights ISSN: 2667-0968	Scopus Q1 (Cite score 19.2) SJR 2.302 H-Index 48	9	Số 4 (1) 100222 trang 1-11 https://doi.org/10.1016/j.jjime.2024.100222	4/2024
16	Entrepreneurial environment and entrepreneurial intention: The role of self-efficacy and role model	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	International Journal of Engineering Business Management ISSN: 1847-9790	ESCI Scopus Q2 SJR 0.913 H-Index 42	2	Số 16 (1) trang 1-11 https://doi.org/10.1177/18479790241275925	8/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
17	The impact of entrepreneurship extracurricular activities on entrepreneurial behaviors	4	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Journal of Applied Research in Higher Education ISSN: 2050-7003	ESCI Scopus Q2 SJR 0.615 H-Index 30		Đang xuất bản online trang 1-15 https://doi.org/10.1108/JARH-E-07-2024-0356	4/2025
B.2 Bài báo đăng tạp chí trong nước								
18	Tác động của một số yếu tố môi trường tới dự định khởi nghiệp	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 286 trang 88-95	4/2021
19	Tác động của trải nghiệm thực tế đến dự định khởi nghiệp của sinh viên đại học	6	Tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học trường đại học mở Hà Nội ISSN: 0866-8051			Số 78 trang 55-63	4/2021
20	Tác động của sáng tạo cá nhân với dự định và hành vi khởi nghiệp	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á pISSN 2615-9104			Số 34 (3) trang 73-86	4/2023
21	Kinh nghiệm tổ chức hoạt động ngoại khóa thúc đẩy khởi nghiệp ở các trường đại học Mỹ và bài học rút ra cho Việt Nam	3	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương ISSN 0868-3808			Số 659 trang 85-87	5/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
22	Ảnh hưởng hệ sinh thái Fintech đến dự định khởi nghiệp kinh doanh số của sinh viên Việt Nam	6	Tác giả thứ nhất	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 327 trang 89-100	9/2024
23	The impact of crowdfunding and environmental support on the digital entrepreneurial intention of Vietnamese university students	6	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	VNU Journal of Economics and Business ISSN 2734-9845 ISSN 2815-5858 e-ISSN 2734-9861			Số 5 (2) trang 34-41	5/2025
B.3 Bài đăng toàn văn Hội thảo khoa học quốc tế								
24	Impacts of educational factors to entrepreneurship intention in university students	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế ICECH2015 - International Conference on Emerging Challenges: Managing to Success ISBN:978-604-938-723-4			Trang 395-402	12.2015
25	Developing social entrepreneurship in university students: the role of educational factors	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on The ecosystem for social entrepreneurship and social innovation ISBN: 978-604-927-923-2			Trang 151-164	3/2016

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
26	Impact of entrepreneurship environmental support factors to university students' entrepreneurship self-efficacy	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business (CIEMB2), ISBN: 978-604-946-741-7			Trang 1738-1754	11/2019
27	Impact of entrepreneurship education on students' entrepreneurial intention: the moderator effect	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế The 8th International Conference on Emerging Challenges: Contemporary Issues in Innovation and Management. ISBN: 978-604-316-008-6.			Trang 772-780	10/2020
28	Fintech and digital entrepreneurial intention: the role of entrepreneurial self efficacy	6	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Finance, Accounting and Auditing ICFAA 2023 ISBN: 978-604-330-957-7			Trang 2071-2089	9/2023
Hướng nghiên cứu thứ hai: Hành vi người tiêu dùng và hành vi người lao động								
B.1 Tạp chí khoa học quốc tế ISI/Scopus								
29	Work location choice- the perspective of graduates: Survey dataset in Vietnam	4	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Data in Brief ISSN: 2352-3409	ESCI Scopus Q3 SJR 0.198 H-Index 60	11	Số 35 (106788) trang 1-9 https://doi.org/10.1016/j.dib.2021.106788	1/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
30	The effects of transformational leadership on employee creativity in Vietnam telecommunications enterprises	4		Management Decision ISSN: 0025-1747	SSCI Scopus Q1 (IF 5.8) SJR 1.028 H-Index 138	53	Số 60 (3) trang 837-857 https://doi.org/10.1108/MD-07-2020-0882	2/2022
31	Psychological empowerment and employee creativity in Vietnam telecommunication enterprises: the mediating role of Intrinsic work motivation.	4		Journal Of Organizational Behavior Research ISSN 2528-9705	Scopus Q4 SJR 0.104 H-Index 2	7	Số 7(2) trang 132-142 https://doi.org/10.51847/0xkWbKBEHE	9/2022
32	Impact of COVID-19 anxiety on functional foods consuming intention: role of electronic word of mouth	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Heliyon ISSN 2405-8440	SCIE, Scopus Q1 SJR 0.644 H-Index 115	17	Số 8 (11), E11344 trang 1-9. https://doi.org/10.1016/j.heliyon.2022.e11344	11/2022
33	Determinants of purchase intentions: foreign imported functional foods in Asian emerging country	2	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Food Research eISSN: 2550-2166	Scopus Q3 SJR 0.249 H-Index 25		Số 7 (3), trang 55-62 https://doi.org/10.26656/fr.2017.7(3).849	6/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
34	Digital literacy, online security behaviors and e-payment intention	6	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Journal of Open Innovation: Technology, Market, and Complexity ISSN 2199-8531	Scopus Q1 (Cite score 11.0) SJR 1.215 H-Index 63	12	Số 10 (2) 100292 trang 1-8 https://doi.org/10.1016/j.joitm.c.2024.100292	6/2024
35	Impact of religiosity beliefs on green purchase intention: the role of environmental concern and environmental knowledge	4	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	International Journal of Religion and Spirituality in Society ISSN: 2154-8633 (Print) eISSN: 2154-8641	ESCI Scopus Q2 SJR 0.212 H-Index 5		Số 15 (2) trang 1-22 https://doi.org/10.18848/2154-8633/CGP/v15i02/1-22	8/2024
36	Consumers' vulnerability and e-commerce purchase behavior: A serial mediation model	6	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Telematics and Informatics Reports eISSN: 2772- 5030	ESCI Scopus Q1 SJR 0.902 H-Index 15		Số 18 (100215) trang 1-11 https://doi.org/10.1016/j.teler.2025.100215	6/2025
B.2 Bài báo đăng tạp chí trong nước								
37	Các nhân tố ảnh hưởng tới ý định mua thực phẩm chức năng ngoại nhập	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế ISSN: 2615-9848			Số 146 (05/2022) trang 104-122	5/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
38	Tác động của ảnh hưởng đồng trang lứa tới hành vi tiêu dùng: vai trò của thành kiến quốc gia	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Kinh tế phát triển ISSN 1859-0012			Số 310 (2) trang 116-124	4/2023
39	Tác động của niềm tin tín ngưỡng tới ý định tiêu dùng xanh: tiếp cận theo mô hình kích hoạt tiêu chuẩn	3	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Tạp chí Khoa học đại học mở TP HCM Kinh tế- Quản trị Kinh doanh ISSN 2734-9306			Số 19(12) trang 61-75	12/2024
B.3 Bài đăng toàn văn Hội thảo khoa học quốc tế								
40	Determinants of students' decision to return hometown to work (Case of National Economics University)	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Contemporary Issues in Economics, Management and Business (CIEMB1), ISBN: 978-604-65-3728-1			Trang 2655- 2663	11/2018
41	Determinants of student intention to work in hometown	5	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế 15th NEU-KKU International Conference on on Social Economic and Environmental Issues in Development, ISBN: 978-604-79-3205-4			Trang 1778- 1789	6/2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
42	Factors impact intention of using peer-to-peer lending service in Vietnam: Perspectives from the borrowers	1	Tác giả duy nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Social Economic and Environmental Issues in Development- (ICSEED 21 st) ISBN: 978-604-79-5010-2			Trang 1804 -1814	6/2025
Hướng nghiên cứu thứ ba: Quản trị và phát triển hoạt động kinh doanh								
B.1 Tạp chí khoa học quốc tế ISI/Scopus								
43	Factors affecting Vietnamese farmers' intention toward organic agricultural production	4		International Journal of Social Economics ISSN: 0306-8293	ESCI Scopus Q2 SJR 0.490 H-Index 55	36	Số 48 (8) trang 1213-1228 https://doi.org/10.1108/IJSE-08-2020-0554	7/2021
44	Female managers and corruption in SMEs: a comparison between family and nonfamily SMEs in Vietnam	8		SAGE Open ISSN 2158-2440	SSCI Scopus Q1 (IF: 2.3) SJR 0.514 H-Index 74	10	Số 12 (1) trang 1-20 https://doi.org/10.1177/21582440221082	3/2022
B.3 Bài đăng toàn văn Hội thảo khoa học quốc tế								
45	Encourage private investment for innovative agriculture development: assessment of policy in Vietnam	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Innovation and Policy (Đổi mới, sáng tạo và chính sách) ISBN: 978-604-64-8974-0			Trang 195-207	10.2017

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
46	The sustainable development of Vietnam agriculture sector	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Sustainable Production and Consumption (sản xuất và tiêu dùng bền vững) ISBN: 978-604-946-314-3			Trang 212-222	12/2017
47	Giải pháp thúc đẩy ứng dụng công nghệ cao ở các doanh nghiệp nông nghiệp Việt Nam	1	Tác giả thứ nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc tế International Conference on Business sustainability in the context of industry 4.0 (Kinh doanh bền vững trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0) ISBN: 978-604-65-3661-1			Trang 419-427	9/2018
B.4 Bài đăng toàn văn Hội thảo khoa học cấp Quốc gia								
48	Phát triển kinh doanh bền vững ngành chế biến gỗ Việt Nam	1	Tác giả duy nhất, tác giả liên hệ	Kỷ yếu hội thảo quốc gia: Phát triển kinh doanh bền vững trong bối cảnh hội nhập. NXB Đại học Kinh tế Quốc dân. ISBN 978-604-946-163-7			Trang 193-201	9/2016

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín thuộc ISI/ Scopus mà UV là tác giả chính sau TS: 13 bài báo

7.1.b. Bài báo khoa học, công trình khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

Thành tích hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải quốc gia

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1	Tác động của Kiến thức số đến Hành vi bảo mật trực tuyến và ý định sử dụng Thanh toán trực tuyến	Bộ Giáo dục và đào tạo Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Quyết định số 3647/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2024 Quyết định số 676/QĐ-ĐHKTQD ngày 26/6/2024	Giải ba quốc gia Giải nhất trường	5

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau TS:hướng dẫn 01 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên giải ba cấp Bộ (quốc gia)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
Tham gia phát triển mới chương trình đào tạo						
1	Xây dựng và phát triển mới chương trình đào tạo tiên tiến ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế Quốc dân	Ủy viên	Quyết định số 196/QĐ-ĐHKTQD ngày 1/3/2023	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quyết định số 891/QĐ-ĐHKTQD ngày 18/8/2023	
Tham gia rà soát đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo						
2	Rà soát, đánh giá và hoàn thiện chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh của trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Ủy viên	Quyết định số 475/QĐ-ĐHKTQD ngày 22/7/2022	Đại học Kinh tế Quốc dân	Quyết định số 2837/QĐ-ĐHKTQD ngày 21/11/2022	
Tham gia thẩm định và kiểm định chương trình đào tạo						
3	Tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Thành viên hội đồng	Quyết định số 390/QĐ-ĐHKTQD ngày 10/9/2021	Đại học Kinh tế Quốc dân		Thực hiện theo thông tư 38/2023/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 26 tháng 06 năm 2025
NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Thu Thủy